

YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN VĂN HÓA CHẤT LƯỢNG CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Châu Nhật Duy^{1*} và Lê Đức Ngọc²

¹Phòng Đảm bảo chất lượng, Trường Đại học Đồng Tháp

²Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội

*Tác giả liên hệ: cnduy@dthu.edu.vn

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 12/11/2020; Ngày nhận chỉnh sửa: 14/12/2020; Ngày duyệt đăng: 21/12/2020

Tóm tắt

Văn hóa chất lượng là một bộ phận của văn hóa tổ chức, là những thói quen, tập quán, lòng tin và giá trị liên quan đến chất lượng, có vai trò rất quan trọng trong việc cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục liên tục của cơ sở giáo dục. Nghiên cứu xác định mức độ tác động của các yếu tố đến văn hoá chất lượng của Trường Đại học Đồng Tháp thông qua kết quả đánh giá văn hoá chất lượng và phương pháp hồi quy tuyến tính. Kết quả nghiên cứu là căn cứ để Trường Đại học Đồng Tháp đề ra kế hoạch xây dựng và phát triển văn hoá chất lượng của nhà trường.

Từ khóa: Trường Đại học Đồng Tháp, văn hoá chất lượng, yếu tố tác động.

FACTORS AFFECTING QUALITY CULTURE OF DONG THAP UNIVERSITY

Chau Nhat Duy^{1*} and Le Duc Ngoc²

¹ Office of Quality Assurance, Dong Thap University

²University of Education, Vietnam National University, Hanoi

*Corresponding author: cnduy@dthu.edu.vn

Article history

Received: 12/11/2020; Received in revised form: 14/12/2020; Accepted: 21/12/2020

Abstract

Quality culture is a part of organizational culture, comprising the habits, practices, beliefs, and values related to quality, which has a very important role in continually improving the quality of education. The study determines the impact of factors on quality culture of Dong Thap University through the results of cultural quality assessment and linear regression methods. The research results are the suggestive basis for Dong Thap University to make plans and develop a quality culture for their institution.

Keywords: Dong Thap University, factors, quality culture.

1. Đặt vấn đề

Thuật ngữ “Văn hóa chất lượng (VHCL)” được đề cập lần đầu tiên vào những năm đầu thế kỷ XX tại Bắc Mỹ. Một số trường đại học tại Hoa Kỳ đã có nhiều nghiên cứu, tổ chức nhiều hội thảo về VHCL, nhiều giảng viên còn đưa VHCL vào bài giảng của mình. Đến đầu thế kỷ XXI, Hiệp hội các trường đại học Châu Âu đã thực hiện nhiều dự án lớn về VHCL trong các trường đại học. Tại Việt Nam, nhiều năm trở lại đây có nhiều công trình nghiên cứu chuyên sâu về VHCL. Các công trình này đã đưa ra những khái niệm khác nhau về VHCL; nêu ra thực trạng xây dựng VHCL của một số trường đại học; đề ra mô hình về VHCL trường đại học; các tiêu chuẩn khung để xây dựng VHCL, đánh giá VHCL trường đại học.

Trường Đại học Đồng Tháp là trường thứ 42 đạt tiêu chuẩn chất lượng cơ sở giáo dục và có 3 chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Để đạt được thành tích đó, nhà trường đã và đang thực hiện quản lý hệ thống đảm bảo chất lượng theo bộ tiêu chuẩn ISO 9001:2008 với các chính sách và các quy trình để liên tục cải tiến chất lượng. Bên cạnh đó, Trường Đại học Đồng Tháp triển khai thực hiện mô hình đảm bảo chất lượng dựa trên mô hình đảm bảo chất lượng giáo dục đại học chuẩn AUN-QA được chia thành 3 cấp: cấp chiến lược, cấp hệ thống, cấp triển khai. Định hướng sắp tới nhà trường sẽ phấn đấu đạt các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục quốc tế và trước mắt là tiêu chuẩn AUN-QA. Để đạt được mục tiêu đó, nhà trường cần phải có kế hoạch xây dựng và phát triển VHCL nhằm liên tục cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục. Tuy nhiên, hiện tại chưa có nghiên cứu nào về VHCL của Trường Đại học Đồng Tháp được thực hiện, cũng như chưa có căn cứ nào để nhà trường đề ra kế hoạch xây dựng và phát triển VHCL. Do đó, nghiên cứu này tiến hành đánh giá VHCL của Trường Đại học Đồng Tháp dựa vào bộ tiêu chuẩn khung đánh giá VHCL trường đại học theo tiếp cận giá trị. Bên cạnh đó, nghiên cứu xác định mức độ tác động

của các yếu tố đến VHCL bằng phương pháp hồi quy tuyến tính.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Các khái niệm về VHCL

Theo Hiệp hội các trường đại học Châu Âu - EUA (2006), VHCL là một loại văn hóa tổ chức trong đó việc nâng cao chất lượng được xem là một việc làm thường xuyên. VHCL được đặc trưng bởi 2 yếu tố riêng biệt: (1) Yếu tố thứ nhất là một tập hợp các giá trị, niềm tin, những mong đợi hướng đến chất lượng; (2) Yếu tố thứ hai, yếu tố quản lý/cơ cấu có các quy trình đảm bảo chất lượng và các nỗ lực hợp tác được xác định dẫn đến chất lượng cho các hoạt động của một tổ chức.

Theo Lê Đức Ngọc (2008), VHCL của một cơ sở đào tạo được hiểu là mọi thành viên (từ người học đến cán bộ quản lý), mọi tổ chức (từ các phòng ban đến các tổ chức đoàn thể) đều biết công việc của mình làm như thế nào là có chất lượng và đều làm theo yêu cầu chất lượng ấy.

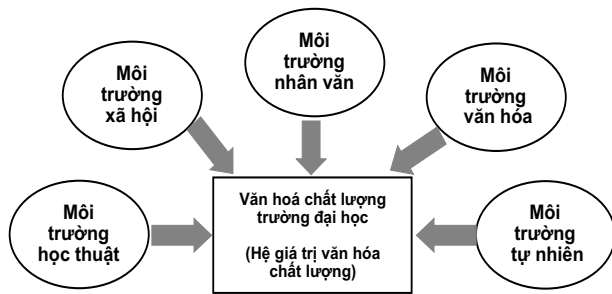
Theo Dries Berings và cs. (2010), VHCL của một cơ sở giáo dục đại học chính là văn hóa tổ chức với các tiêu chí chất lượng được hình thành từ hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong và bên ngoài, được đồng thuận chấp nhận và thực hiện, nhằm không ngừng nâng cao chất lượng các hoạt động của cơ sở giáo dục đại học, được thực hiện một cách hiệu quả và hiệu suất cao.

Theo Lê Thị Phương (2010), VHCL được hiểu là một loại văn hóa đặc biệt của tổ chức chứa đựng niềm tin, giá trị, mong đợi và cam kết hiện thực hóa dựa trên sự nỗ lực của mỗi cá nhân trong tổ chức. VHCL còn là thành tố cấu thành nên hệ thống quản lý chất lượng với các công cụ, tiêu chí đánh giá đo lường và đảm bảo chất lượng.

Những khái niệm trên cho thấy VHCL của một tổ chức có các đặc trưng quan trọng: (1) Có hệ thống các giá trị được chính tổ chức xây dựng nên, (2) Có môi trường phù hợp để phát triển, (3) Được nuôi dưỡng bởi ý thức tự giác của các tập thể, cá nhân trong tổ chức (Lê Văn Hảo, 2015).

2.2. Mô hình về VHCL trường đại học

Lê Đức Ngọc và cs. (2012) đề ra mô hình cấu trúc VHCL trường đại học gồm 5 thành phần môi trường chất lượng tương ứng 5 tiêu chuẩn và từ đó xây dựng 19 tiêu chí. Mô hình có nội hàm thể hiện văn hóa của tổ chức và các hoạt động đảm bảo chất lượng, cần thiết phải thực hiện và làm cơ sở để đánh giá mức độ thể hiện VHCL trong một tổ chức nhà trường một cách tường minh (Hình 1).



Hình 1. Mô hình VHCL trường đại học

Nguồn: Lê Đức Ngọc và cs. (2012)

- Môi trường học thuật: thể hiện giá trị cốt lõi như tự do sáng tạo học thuật, khách quan trung thực, tôn trọng chân lý, đạo đức khoa học.
- Môi trường xã hội: định hướng giá trị xã hội của nhà trường, các hoạt động đảm bảo chất lượng, các quy tắc xã hội, cam kết, cấu trúc tổ chức nhà trường.
- Môi trường nhân văn: thể chế dân chủ

trong quản lý điều hành, các giá trị cơ bản của con người, các mối quan hệ giữa người với người, các điều kiện đảm bảo cuộc sống được quan tâm chăm lo.

- Môi trường văn hóa: xác lập hệ thống các chuẩn mực, giá trị văn hóa, niềm tin, quy tắc ứng xử của các thành viên trong nhà trường.

- Môi trường tự nhiên: cảnh quan và các điều kiện của trường đại học hỗ trợ thực hiện các hoạt động đảm bảo chất lượng bên trong nhà trường.

2.3. Các tiêu chuẩn về VHCL trường đại học

Lê Văn Hảo (2015) dựa vào mô hình VHCL của Lê Đức Ngọc và cs. (2012) xây dựng bộ tiêu chí phát triển VHCL gồm 5 tiêu chí vận dụng cho Trường Đại học Nha Trang. Đồng thời, tác giả đề xuất khung phát triển VHCL làm cơ sở để các trường đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao VHCL.

Nguyễn Thị Ngọc Xuân (2017) dựa vào mô hình VHCL của Lê Đức Ngọc và cs. (2012) xây dựng khung tiêu chuẩn đánh giá VHCL trường đại học theo tiếp cận giá trị gồm 4 tiêu chuẩn và 20 tiêu chí (Bảng 1). Trên cơ sở đó, Nguyễn Thị Ngọc Xuân và Lê Đức Ngọc (2019) đề ra biện pháp để các trường tiến hành tự đánh giá hoặc đánh giá ngoài tiến trình xây dựng VHCL của trường mình. Đồng thời, tác giả còn đề xuất thang 5 giai đoạn xây dựng VHCL trong trường đại học (Bảng 2).

Bảng 1. Khung tiêu chuẩn đánh giá VHCL trường đại học theo tiếp cận giá trị

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Nội dung
Tiêu chuẩn 1 - Giá trị thuộc lĩnh vực học thuật	
Tiêu chí 1.1	Tự do sáng tạo trong hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học
Tiêu chí 1.2	Trung thực trong nghiên cứu và công bố các sản phẩm khoa học
Tiêu chí 1.3	Coi trọng việc thực hiện lưu truyền học thuật trong cơ sở giáo dục đại học
Tiêu chí 1.4	Đề cao tinh thần hợp tác, chia sẻ kết quả nghiên cứu khoa học và giảng dạy
Tiêu chuẩn 2 - Giá trị thuộc lĩnh vực xã hội	
Tiêu chí 2.1	Khẳng định tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường được xác lập
Tiêu chí 2.2	Đề cao tính tự chủ và trách nhiệm xã hội của nhà trường
Tiêu chí 2.3	Hoạch định cơ chế đánh giá chất lượng công việc của các cá nhân và đơn vị ở nhà trường

Tiêu chí 2.4	Đảm bảo sự công khai, minh bạch trong quản lý tài chính
Tiêu chuẩn 3 - Giá trị thuộc lĩnh vực nhân văn	
Tiêu chí 3.1	Dân chủ trong quản lý điều hành các hoạt động nhà trường
Tiêu chí 3.2	Đảm bảo các quyền lợi theo chế độ chính sách cho đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên và người học
Tiêu chí 3.3	Đề cao trách nhiệm của cán bộ, giảng viên, nhân viên và người học đối với nhà trường và xã hội
Tiêu chí 3.4	Nêu cao tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái trong đơn vị, giữa các đơn vị, cá nhân và với xã hội
Tiêu chuẩn 4 - Giá trị thuộc lĩnh vực văn hóa	
Tiêu chí 4.1	Cán bộ viên chức và sinh viên có niềm tin sâu sắc vào các giá trị được thiết lập trong tổ chức và tích cực thực hiện các giá trị văn hóa đó
Tiêu chí 4.2	Tạo lập các qui tắc ứng xử, hợp tác, hỗ trợ, tôn trọng và nếp sống văn minh, văn hóa
Tiêu chí 4.3	Tôn vinh truyền thống tốt đẹp của của nhà trường kết hợp với bản sắc văn hóa dân tộc
Tiêu chí 4.4	Chú trọng các hoạt động văn hóa trong nhà trường; giao lưu văn hóa, hợp tác, hội nhập với cộng đồng trong và ngoài nước
Tiêu chuẩn 5 - Giá trị thuộc lĩnh vực cảnh quan và cơ sở vật chất	
Tiêu chí 5.1	Đảm bảo kiến trúc, cảnh quan nhà trường xanh, sạch, đẹp
Tiêu chí 5.2	Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, giảng đường, lớp học cho việc dạy, học và nghiên cứu đầy đủ về số lượng, chất lượng và các chuẩn mực mỹ thuật
Tiêu chí 5.3	Đảm bảo văn hóa thư viện (môi trường, ứng xử, giao tiếp, văn hóa đọc...)
Tiêu chí 5.4	Chăm lo cơ sở vật chất phục vụ ăn, ở, vui chơi sinh hoạt văn hóa cho các thành viên nhà trường

Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Xuân (2017).

Bảng 2. Các giai đoạn xây dựng VHCL

Mức đạt tương ứng	Giai đoạn xây dựng VHCL
1,0 - 1,9	1- Sơ khởi
2,0 - 2,9	2- Tiến triển
3,0 - 3,9	3- Triển vọng
4,0 - 4,4	4- Phát triển
4,5 - 5,0	5- Hoàn thiện

Nguồn: Nguyễn Thị Ngọc Xuân và Lê Đức Ngọc (2019).

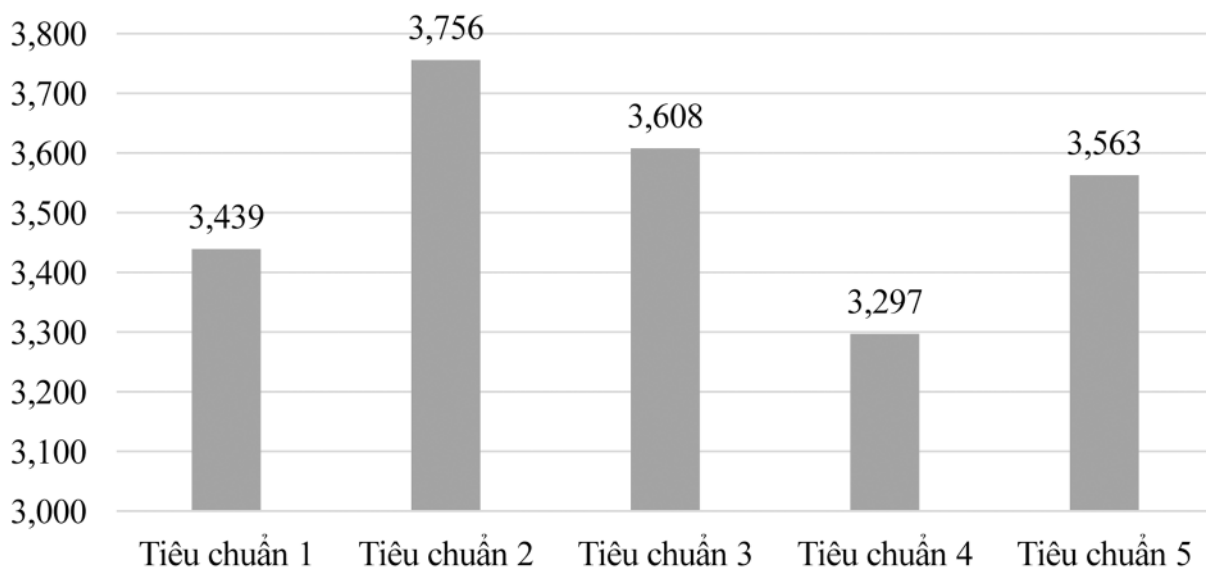
2.4. Kết quả đánh giá VHCL của Trường Đại học Đồng Tháp

Nghiên cứu khảo sát 133 cán bộ, giảng viên đang công tác tại Trường Đại học Đồng Tháp. Trong đó có 2 lãnh đạo Trường; 44 lãnh đạo các phòng, khoa, trung tâm và 87 cán bộ, giảng viên thuộc các khoa đào tạo của Nhà trường. Điểm trung bình các tiêu chuẩn, tiêu chí của kết quả đánh giá VHCL Trường Đại học Đồng Tháp được thể hiện trong Bảng 3.

Bảng 3. Kết quả đánh giá VHCL của Trường Đại học Đồng Tháp

STT	Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Điểm trung bình	Mức độ
Tiêu chuẩn 1 - Giá trị thuộc lĩnh vực học thuật			
1	Tiêu chí 1.1	3,472	
2	Tiêu chí 1.2	3,191	
3	Tiêu chí 1.3	3,575	
4	Tiêu chí 1.4	3,499	
ĐTB Tiêu chuẩn 1		3,439	Triển vọng
Tiêu chuẩn 2 - Giá trị thuộc lĩnh vực xã hội			
5	Tiêu chí 2.1	3,874	
6	Tiêu chí 2.2	3,777	
7	Tiêu chí 2.3	3,649	
8	Tiêu chí 2.4	3,718	
ĐTB Tiêu chuẩn 2		3,756	Triển vọng
Tiêu chuẩn 3 - Giá trị thuộc lĩnh vực nhân văn			
9	Tiêu chí 3.1	3,720	

10	Tiêu chí 3.2	3,704	
11	Tiêu chí 3.3	3,593	
12	Tiêu chí 3.4	3,323	
ĐTB Tiêu chuẩn 3		3,608	Triển vọng
Tiêu chuẩn 4 - Giá trị thuộc lĩnh vực văn hóa			
13	Tiêu chí 4.1	3,263	
14	Tiêu chí 4.2	3,281	
15	Tiêu chí 4.3	3,242	
16	Tiêu chí 4.4	3,419	
ĐTB Tiêu chuẩn 4		3,297	Triển vọng
Tiêu chuẩn 5 - Giá trị thuộc lĩnh vực cảnh quan và cơ sở vật chất			
17	Tiêu chí 5.1	3,571	
18	Tiêu chí 5.2	3,648	
19	Tiêu chí 5.3	3,591	
20	Tiêu chí 5.4	3,444	
ĐTB Tiêu chuẩn 5		3,563	Triển vọng
Điểm trung bình		3,531	Triển vọng



Hình 2. Kết quả đánh giá VHCL của Trường Đại học Đồng Tháp

Kết quả đánh giá VHCL của Trường Đại học Đồng Tháp cho thấy điểm trung bình là 3,531, tương ứng mức độ xây dựng VHCL của Nhà trường ở giai đoạn triển vọng. Mặc dù điểm trung bình của các tiêu chuẩn đều cho thấy mức

độ xây dựng VHCL của Trường Đại học Đồng Tháp đang ở giai đoạn triển vọng, nhưng có sự chênh lệch rõ rệt giữa các điểm trung bình này. Cụ thể, tiêu chuẩn 2 - giá trị thuộc lĩnh vực xã hội có điểm trung bình cao nhất và tiêu chuẩn

4 - giá trị thuộc lĩnh vực văn hóa có điểm trung bình thấp nhất. Điều đó cho thấy rằng thực trạng xây dựng và phát triển VHCL của Trường Đại học Đồng Tháp hiện nay chủ yếu tập trung vào các hoạt động đảm bảo chất lượng bên trong so với những giá trị văn hóa.

2.5. Yếu tố tác động đến VHCL của Trường Đại học Đồng Tháp

Để xác định mức độ tác động của các yếu tố đến VHCL của Trường Đại học Đồng Tháp, nghiên cứu sử dụng phương pháp hồi quy tuyến tính với biến độc lập là 5 tiêu chuẩn VHCL: (1) giá trị thuộc lĩnh vực học thuật, (2) giá trị thuộc lĩnh vực xã hội, (3) giá trị thuộc lĩnh vực nhân văn, (4) giá trị thuộc lĩnh vực văn hóa, (5) giá trị thuộc lĩnh vực cảnh quan và cơ sở vật chất, biến phụ thuộc là kết quả đánh giá VHCL của Trường Đại học Đồng Tháp. Căn cứ vào hệ số hồi quy chuẩn hóa của phương trình hồi quy để xác định mức độ tác động cũng như thứ tự tác động từ mạnh đến yếu của các tiêu chuẩn đến VHCL của Trường Đại học Đồng Tháp.

Để xác định phương trình hồi quy chuẩn hóa, nghiên cứu thực hiện qua hai bước. Đầu tiên, để lựa chọn biến độc lập phù hợp với phương trình hồi quy, nghiên cứu sử dụng phương pháp lựa chọn từng bước (stepwise). Kết quả phân tích hồi quy bằng phương pháp lựa chọn từng bước cho thấy 4 biến độc lập (tiêu chuẩn) phù hợp với phương trình hồi quy và có tác động đến biến phụ thuộc (kết quả đánh giá VHCL) (Bảng 4).

Bảng 4. Tóm tắt mô hình

Mô hình	R	R bình phương	R bình phương hiệu chỉnh	Sai số chuẩn của ước lượng
1	0,963a	0,928	0,927	0,2071
2	0,984b	0,968	0,967	0,1390
3	0,995c	0,990	0,990	0,0786
4	0,997d	0,994	0,994	0,0616
5	1,000e	1,000	1,000	0,0000

- a. Biến độc lập: (Hàng số), Tiêu chuẩn 3
- b. Biến độc lập: (Hàng số), Tiêu chuẩn 3, Tiêu chuẩn 1
- c. Biến độc lập: (Hàng số), Tiêu chuẩn 3, Tiêu chuẩn 1, Tiêu chuẩn 5
- d. Biến độc lập: (Hàng số), Tiêu chuẩn 3, Tiêu chuẩn 1, Tiêu chuẩn 5, Tiêu chuẩn 4
- e. Biến độc lập: (Hàng số), Tiêu chuẩn 3, Tiêu chuẩn 1, Tiêu chuẩn 5, Tiêu chuẩn 4, Tiêu chuẩn 2

Sau khi xác định được 4 biến độc lập phù hợp với phương trình hồi quy, nghiên cứu sử dụng phương pháp chọn biến enter để đưa tất cả các biến phù hợp vào chạy phân tích hồi quy. Dữ liệu sau khi chạy phân tích hồi quy sẽ có nhiều bảng, tuy nhiên cần quan tâm 3 bảng: Tóm tắt mô hình (Bảng 5), ANOVA (Bảng 6) và Hệ số hồi quy (Bảng 7) để phục vụ cho kết quả nghiên cứu.

Theo Hoàng Trọng và Chu Nguyễn Mộng Ngọc (2008), bảng tóm tắt mô hình cần quan tâm giá trị R bình phương hiệu chỉnh, nó phản ứng mức độ ảnh hưởng của các biến độc lập lên biến phụ thuộc. Thường thì giá trị này từ 50% trở lên là nghiên cứu được đánh giá tốt.

Bảng ANOVA cần quan tâm giá trị Sig., nếu sig.<0,05 thì mô hình hồi quy xây dựng được phù hợp với tổng thể, ngược lại nếu sig.>0,05 thì mô hình hồi quy không phù hợp với tổng thể. Vậy, mục đích của kiểm định F trong bảng ANOVA chính là để kiểm tra xem mô hình hồi quy xây dựng được có suy rộng và áp dụng được cho tổng thể hay không.

Bảng hệ số hồi quy cần quan tâm 3 giá trị: B, Beta và Sig. Tùy vào mục đích xây dựng mô hình hồi quy chuẩn hóa hay chưa chuẩn hóa mà sử dụng giá trị B hay Beta cho phù hợp. Nếu xây dựng mô hình hồi quy chuẩn hóa thì sử dụng giá trị Beta, ngược lại, xây dựng mô hình hồi quy chưa chuẩn hóa thì sử dụng giá trị B. Với dạng đề tài nghiên cứu mô hình, bảng câu hỏi sử dụng thang đo Likert và chạy phân tích định lượng bằng SPSS nên sử dụng mô hình hồi quy chuẩn hóa.

Theo hệ số hồi quy chuẩn hóa Beta, trong tất cả các hệ số hồi quy, biến độc lập nào có Beta lớn nhất thì biến đó có ảnh hưởng nhiều nhất đến sự thay đổi của biến phụ thuộc. Nếu hệ số Beta âm nghĩa là biến đó tác động nghịch, hệ số Beta dương, biến đó tác động thuận. Khi so sánh thứ

tự tác động, chúng ta xét giá trị tuyệt đối của hệ số Beta. Bên cạnh đó, cần quan tâm giá trị Sig. kiểm định t từng biến độc lập, Sig.<0,05 có nghĩa là biến đó có ý nghĩa trong mô hình, ngược lại, Sig.>0,05, biến độc lập đó không có ý nghĩa trong mô hình và cần được loại bỏ.

Bảng 5. Tóm tắt mô hình

Mô hình	R	R bình phương	R bình phương hiệu chỉnh	Sai số chuẩn của ước lượng
1	0,997a	0,994	0,994	0,0616

a. Biến độc lập: (Hằng số), Tiêu chuẩn 5, Tiêu chuẩn 1, Tiêu chuẩn 4, Tiêu chuẩn 3

Bảng 6. ANOVA^a

Mô hình	Tổng các bình phương	df	Trung bình bình phương	F	Sig.
1					
Hồi quy	77,314	4	19,329	5099,594	0,000b
Phần dư	0,485	128	0,004		
Tổng cộng	77,799	132			

a. Biến phụ thuộc: VHCL

b. Biến độc lập: (Hằng số), Tiêu chuẩn 5, Tiêu chuẩn 1, Tiêu chuẩn 4, Tiêu chuẩn 3

Giá trị R bình phương hiệu chỉnh trong bảng Tóm tắt mô hình của mô hình hồi quy là 0,994

trên 50% cho thấy nghiên cứu được đánh giá tốt. Giá trị Sig. trong bảng ANOVA là 0,000<0,05 cho thấy mô hình hồi quy xây dựng phù hợp với tổng thể. Giá trị cụ thể của bảng Hệ số hồi quy như sau:

Bảng 7. Hệ số hồi quy^a

Mô hình		Hệ số hồi quy chưa chuẩn hóa		Hệ số hồi quy chuẩn hóa	t	Sig.	Thống kê đa cộng tuyến	
		B	Sai số chuẩn	Beta			Độ chấp nhận	VIF
1	(Hằng số)	0,046	0,027		1,716	0,089		
	Tiêu chuẩn 1	0,295	0,013	0,314	22,874	0,000	0,258	3,875
	Tiêu chuẩn 3	0,303	0,020	0,307	15,060	0,000	0,118	8,505
	Tiêu chuẩn 4	0,161	0,018	0,179	9,075	0,000	0,125	8,016
	Tiêu chuẩn 5	0,237	0,015	0,255	15,813	0,000	0,187	5,339

Biến phụ thuộc: VHCL

Tất cả các giá trị sig. kiểm định t từng biến độc lập đều bằng 0,000<0,05, cho thấy các biến này đều có ý nghĩa trong mô hình.

Phương trình hồi quy chuẩn hóa được xây dựng dựa vào hệ số hồi quy chuẩn hóa Beta như sau:

$$VHCL = 0,314 * \text{T tiêu chuẩn 1} + 0,307 * \text{T tiêu}$$

chuẩn 3 + 0,255*Tiêu chuẩn 5+ 0,179*Tiêu chuẩn 4.

Từ phương trình hồi quy chuẩn hóa, cũng như hệ số hồi quy chuẩn hóa Beta trong Bảng 7 cho thấy:

- Hệ số hồi quy chuẩn hóa Beta tương ứng với Tiêu chuẩn 1 là lớn nhất bằng 0,314; do đó Tiêu chuẩn 1 - Giá trị thuộc lĩnh vực học thuật có tác động mạnh nhất đến kết quả đánh giá VHCL. Hay nói cách khác, các yếu tố thuộc lĩnh vực học thuật có tác động mạnh nhất đến VHCL của Trường Đại học Đồng Tháp.

- Hệ số hồi quy chuẩn hóa Beta tương ứng với Tiêu chuẩn 4 là nhỏ nhất bằng 0,179; do đó, Tiêu chuẩn 4 - Giá trị thuộc lĩnh vực văn hóa có tác động yếu nhất đến kết quả đánh giá VHCL. Hay nói cách khác, các yếu tố thuộc lĩnh vực văn hóa có tác động yếu nhất đến VHCL của Trường Đại học Đồng Tháp.

3. Kết luận

Kết quả đánh giá cho thấy hiện trạng xây dựng VHCL của Trường Đại học Đồng Tháp đang ở giai đoạn triển vọng. Tiêu chuẩn 2 - giá trị thuộc lĩnh vực xã hội có điểm trung bình cao nhất và tiêu chuẩn 4 - giá trị thuộc lĩnh vực văn hóa có điểm trung bình thấp nhất. Đồng thời kết quả phân tích hồi quy tuyến tính cho thấy yếu tố thuộc lĩnh vực học thuật có tác động mạnh nhất và các yếu tố thuộc lĩnh vực văn hóa có tác động yếu nhất đến VHCL của nhà trường. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu này, Trường Đại học Đồng Tháp cần đề ra kế hoạch xây dựng và phát triển VHCL chú ý tập trung vào các giá trị thuộc lĩnh vực văn hóa - có kết quả đánh giá thấp nhất, đồng thời triển khai thực hiện và định kỳ tổng kết, đánh giá hiệu quả đạt được. Điều đó giúp chất lượng giáo dục của nhà trường được cải tiến và nâng cao liên tục, góp phần đạt được mục tiêu đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục khu vực và quốc tế, nâng cao vị thế của nhà trường./.

Lời cảm ơn: Nghiên cứu này được hỗ trợ bởi đề tài nghiên cứu khoa học Trường Đại học Đồng Tháp mã số SPD2020.01.37.

Tài liệu tham khảo

- Berings, D., Beerten, Z., Hulpiau, V. and Verhesschen, P. (2010). *Quality culture in higher education: from theory to practice*. Paper presented at the European Quality Assurance Forum (EQUAF), Date: 2010/11/18-2010/11/20, Lyon, France.
- EUA. (2006). *Quality Culture in European Universities: A bottom-up approach*. Retrieved from European University Association, Belgium.
- Hoàng Trọng và Chu Nguyễn Mộng Ngọc. (2008). *Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS*. Thành phố Hồ Chí Minh: NXB Hồng Đức.
- Lê Đức Ngọc. (2008). Xây dựng VHCL: tạo nội lực cho cơ sở đào tạo đáp ứng yêu cầu của thời đại chất lượng. Trình bày tại Hội thảo *Kiểm định, đánh giá và quản lý chất lượng đào tạo đại học*. Ngày: 28/7/2008, Hà Nội, Việt Nam.
- Lê Đức Ngọc, Trịnh Thị Vũ Lê và Nguyễn Thị Ngọc Xuân. (2012). Bàn về mô hình VHCL cơ sở giáo dục đại học. *Tạp chí Quản lý giáo dục*, (34), 13-15.
- Lê Thị Phương. (2010). Xây dựng và phát triển VHCL tại Trường Đại học Công nghệ Thông tin - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Giáo dục*, Số đặc biệt tháng 8/2018, 77-81.
- Lê Văn Hào. (2015). Xây dựng bộ tiêu chí và khung phát triển VHCL trường đại học. *Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội: Nghiên cứu Giáo dục*, 31(2(2015)), 50-58.
- Nguyễn Thị Ngọc Xuân. (2017). Khung tiêu chuẩn đánh giá VHCL trường đại học theo tiếp cận giá trị. *Tạp chí Giáo dục*, (408), 26-28.
- Nguyễn Thị Ngọc Xuân và Lê Đức Ngọc. (2019). Đề xuất tiêu chuẩn khung đánh giá VHCL trường đại học. *Tạp chí Giáo dục*, Số đặc biệt tháng 4/2019, 107-110.